

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2018/HS-ST
Ngày 18-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Tuấn;

2. Bà Tô Thị Bích Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Duyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2018/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Hồng S, tên gọi khác: Không, sinh ngày 13/4/1998 tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Vũ Thị L, chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt ngày 19/6/2018 (Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều), có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Vũ Thị L, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Nhọ T, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Khu C, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Ông Vũ Đức K, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Khu C, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/6/2018, Lê Hồng S đang ở nhà thì có điện thoại di động của một người đàn ông tên H (Không rõ địa chỉ, lai lịch) gọi đến số điện thoại của S hỏi mua 07 (Bảy) viên ma túy tổng hợp và hẹn S mang đến quán

Karaoke Sơn Tùng ở khu Công Nông, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh để giao cho H, thì được S đồng ý. Sơn gọi điện thoại cho đối tượng tên T là bạn mới quen làm nghề lái xe ô tô taxi của hãng Phú Bình trụ sở tại khi Kim Sơn, phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều để hỏi mua 07 (Bảy) viên ma túy tổng hợp, thì T đồng ý và bảo S đi sang khu vực ngã tư Hiệp Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để lấy. Sau đó S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-348.94 đến chỗ hẹn thì gặp T đang ngồi trên xe taxi (Không rõ biển kiểm soát), tại đây T đưa cho Sơn 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 (Một) túi nilon chứa 07 (Bảy) viên ma túy tổng hợp có đặc điểm dạng viên nén hình trụ và nói với Sơn giá bán là 500.000đ một viên, trong đó trả công cho S 50.000đ một viên. Sau khi nhận được ma túy, S bảo với Tuấn sau khi bán ma túy sẽ chuyển tiền cho T rồi điều khiển xe mô tô đi về quán Karaoke Sơn Tùng, đồng thời S gọi điện cho người đàn ông tên H đến lấy ma túy, nhưng không thấy nghe máy. Lúc này phát hiện thấy lực lượng Công an, S liền ném vỏ bao thuốc lá bên trong có 07 (Bảy) viên ma túy tổng hợp xuống đất, lập tức bị Công an phát hiện bắt, thu giữ tại chân biển quảng cáo cách chỗ Sơn đứng 01 (Một) mét 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 07 (Bảy) viên ma túy tổng hợp. Ngoài ra còn thu giữ của S 01 điện thoại OPPO, 01 xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-348.94.

Tại bản kết luận giám định số: 486/GĐMT ngày 22/6/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 07 (bảy) viên nén hình trụ trong một túi nilon thu giữ của Lê Hồng S gửi giám định là chất ma túy; Loại: Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate; Tổng khối lượng: 2,437gam (Hai phẩy bốn ba bảy gam)

MDMA nằm trong danh mục IB, STT: 27; Methylphenidate nằm trong danh mục IIC, STT: 97; Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT: 323, Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Bản Cáo trạng số: 78/CT-VKS-ĐT ngày 04/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Lê Hồng S về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị xét xử bị cáo Lê Hồng Sơn về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; với mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 (Một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 486/GĐMT và 01 (Một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 87/GĐSV của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động OPPO. Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, nên không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Hồng S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng số: 78/CT-VKS-ĐT ngày 04/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng ông Nguyễn Nho T và ông Vũ Đức K, cùng các tài liệu chứng cứ khác là:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đông Triều lập hồi 23 giờ 10 phút ngày 19/6/2018, tại Tổ 2, khu Công Nông, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 00 giờ 20 phút ngày 20/6/2018 với sự có mặt của những người chứng kiến ông Nguyễn Nho T và ông Vũ Đức K;

Kết luận giám định số: 486/GĐMT ngày 22/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate; Tổng khối lượng: 2,437gam (Hai phẩy bốn ba bảy gam).

Bị cáo Lê Hồng S đã có hành vi tàng trữ trái phép 07 (Bảy) viên ma túy; Loại: Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate; Tổng khối lượng: 2,437gam (Hai phẩy bốn ba bảy gam) nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang vào hồi 23 giờ 10 phút ngày 19/6/2018, tại khu Công Nông, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hồng S phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 78/CT-VKS-ĐT ngày 04/9/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, tác động trực tiếp đến thần kinh, suy giảm sức khỏe trực tiếp cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử phạt với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhận thức được lỗi lầm. Cho nên, áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, thì nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng của vụ án và án phí:

Số mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 01 phong bì niêm phong số: 486/GĐMT là vật cấm tàng trữ lưu hành và 01 (Một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 87/GĐSV không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy;

Cơ quan điều tra còn thu giữ của Lê Hồng S 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-348.94, quá trình điều tra xác định là của bà Vũ Thị L (Là mẹ đẻ của bị cáo), bà L không biết S sử dụng vào mục đích phạm tội, nên đã được xử lý vật chứng tại giai đoạn điều tra, ngày 24/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà L, bà L không có yêu cầu gì thêm, nên không đề cập giải quyết.

Đối tượng tên T theo lời khai của S là người đã bán ma túy cho S, quá trình điều tra xác định là Trần Quốc T, sinh năm 1986, trú tại tổ 1, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, hiện T không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên H là người gọi điện thoại mua ma túy của S, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng S phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng S 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/6/2018.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng sau: 01 (Một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 486/GĐMT và 01 (Một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 87/GĐSV của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước vật chứng là 01 điện thoại di động OPPO.

Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 87 ngày 04/9/2018 và biên bản giao nhận vật chứng số 89 ngày 12/9/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hồng S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra-Công an Đông Triều;
- Nhà tạm giữ Công an TX. Đông Triều;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam

